

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **150/2019/HS-ST**

Ngày: 27/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Cương**

Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên toà: **Ông Đặng Hoàng Phương** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Hà Thị Bích Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2019/TLST-HS ngày 03/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2019/QĐXXST-HS ngày 13/6/2019 đối với bị cáo: **NGUYỄN HỒNG Q**, sinh năm 1983; HKTT và chỗ ở: Số 24 ngõ 62 phố HNT, tổ 28, phường BĐ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy D (c) và bà Lương Thị D'; Có vợ là Phạm Thị T' (đã ly hôn), có 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 246 ngày 21/3/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 03 tiền án, 02 tiền sự:

- Tiền sự:

Tháng 3/1998 Trộm cắp tài sản bị Công an huyện GL xử lý cảnh cáo.

Tháng 4/2001 Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản bị Công an huyện GL xử lý hành chính.

Tiền án:

- Bản án số 60/HSST ngày 30/01/2002, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Bản án số 140/HSST ngày 28/6/2002, Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử 66 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Q pH chấp hành 42 tháng tù theo bản án số 60/HSST ngày 30/01/2002 của Tòa án

nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp bản án buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q pH chấp hành 9 năm tù. Ra trại ngày 05/8/2008.

- Bản án số 146/2010/HSST ngày 20/7/2010, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 11/11/2015. *(Bị cáo khởi tố tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).*

*** Bị hại:**

Ông Lê Công C, sinh năm 1961

HKTT và chỗ ở: Số 333 NL, phường NL, quận Long Biên, TP Hà Nội.
(Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Lương Thị D, sinh năm 1953

Trú tại: Số 24, ngõ 62 HNT, tổ 28, phường BD, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11h30' ngày 13/10/2018, Nguyễn Hồng Q đi xe đạp đến khu vực hồ TT thuộc phường NL, quận Long Biên, thành phố Hà Nội mục đích xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến nơi Q phát hiện bên trong vườn phía sau nhà số 333 NL, phường NL, quận Long Biên, thành phố Hà Nội là nhà của ông Lê Công C có 01 chiếc máy phát điện để ở gần hàng rào. Q quan sát xung quanh thấy vắng người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy phát điện trên. Q đến gần chui qua hàng rào vào trong vườn kéo chiếc máy phát điện lại sát hàng rào rồi chui ra ngoài hàng rào. Q đứng ở ngoài vườn người cúi gập lưng qua hàng rào dùng hai tay nắm vào khung sắt của chiếc máy phát điện kéo chiếc máy phát điện qua hàng rào đặt xuống vỉa hè bên ngoài hàng rào. Sau đó, Q nhấc chiếc máy phát điện trên đến sát lan can của hồ TT. Lúc này, bà Nguyễn Thị M đi chợ về phát hiện Q đang bê chiếc máy phát điện nên báo cho chồng là ông Nguyễn Ngọc H biết, ông H đi ra thấy Q đang bê chiếc máy phát điện nên quát Q “tại sao mày bê máy phát điện ra đây”, Q đặt chiếc máy phát điện xuống và nói “có người cho tôi”, ông H nói “mày đứng yên để tao gọi xem ai cho mày”, Q nói: “cháu chỉ lấy sắt chứ không lấy máy nổ”. Lợi dụng lúc ông H không để ý, Q nhảy lên xe đạp của Q dựng gần đó rồi đạp xe bỏ chạy. Ông H đuổi theo hô hoán “trộm trộm”. Khi Q chạy đến trước cửa nhà số 295 Hồ TT thì bị ông H cùng người dân bắt giữ lại. Sau đó, Công an phường NL đến đưa Q về trụ sở và

lập hồ sơ giải quyết. Tang vật thu giữ: 01 máy phát điện màu đỏ nhãn hiệu Taidun, 01 xe đạp địa hình màu xanh trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu Taidun màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKS-LB ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Hồng Q về tội: **Trộm cắp tài sản** theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại, ông Lê Công C tại cơ quan điều tra có lời khai: chiếc máy phát điện Taidun do bị cáo Q trộm cắp đã được cơ quan công an trao trả lại cho ông, ông không có đề nghị gì khác về dân sự và đề nghị xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lương Thị D khai đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp địa hình, bà không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Hồng Q đã phạm tội: **Trộm cắp tài sản**, nhân thân bị cáo có 2 tiền sự đã hết thời hiệu và 3 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Q mức án từ 24-26 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hồng Q tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h30' ngày 13/10/2018, tại khu vực hồ TT – phía sau nhà số 333 NL thuộc phường NL, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng Q đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu Taidun màu đỏ của ông Lê Công C. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu của tội: **Trộm cắp tài sản**. Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ tư lợi bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất an toàn xã hội trên địa bàn, vì vậy phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nhân thân bị cáo có 2 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án: Bản án số 60/HSST ngày 30/01/2002, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án số 140/HSST ngày 28/6/2002, Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử 66 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành 42 tháng tù theo bản án số 60/HSST ngày 30/01/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp bản án buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chấp hành 9 năm tù giam, bị cáo ra trại ngày 05/8/2008. Ngày 20/7/2010, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 11/5/2010, ra trại ngày 11/11/2015. Như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích bản án năm 2002 của Tòa án nhân dân huyện GL và năm 2010 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng. Quan điểm của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu Taidun cho ông Lê Công C là chủ sở hữu hợp pháp. Ông C đã nhận lại chiếc máy phát điện trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên không giải quyết.

[6] Về tang vật: Đối với 01 xe đạp địa hình màu xanh trắng, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp này của bà Lương Thị D (là mẹ của bị cáo). Việc bị cáo dùng chiếc xe đạp trên để đi trộm cắp tài sản bà D không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe cho bà D là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ. Người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Hội thẩm nhân dân****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

